

Số: /BC-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021

Căn cứ Thông báo số 03/TB-HĐND, ngày 29/6/2021 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian tổ chức kỳ họp thứ hai HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026,

UBND huyện Đắk Tô báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021, cụ thể như sau:

A. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG; THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ

I. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

1.1. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN:

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh⁽¹⁾, UBND huyện đã ban hành văn bản⁽²⁾ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN theo quy định; trong đó, tập trung các nhiệm vụ như: Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; quy định quà tặng và nhận quà tặng; Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức; Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về

⁽¹⁾Kế hoạch số 241/KH-UBND, ngày 21/1/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong năm 2021; Kế hoạch số 242/KH-UBND, ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 339/UBND-NC, ngày 01/2/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1851/UBND-NC, ngày 07/6/2021 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn tỉnh.

⁽²⁾ Công văn số 229/UBND, ngày 18/3/2021 của UBND huyện Đắk Tô về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 29/3/2021 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện trong năm 2021; Công văn số 646/UBND, ngày 25/6/2021 của UBND huyện Đắk Tô về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” trên địa bàn huyện.

PCTN⁽³⁾ gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2021 đạt hiệu quả.

1.2. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN: Thanh tra huyện Đắk Tô là đơn vị chịu trách nhiệm tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện quản lý nhà nước về công tác PCTN. Nhìn chung, trong thời gian qua, Thanh tra huyện đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND huyện trong công tác PCTN.

2. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng.

2.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh⁽⁴⁾, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 29/3/2021 về việc triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn huyện trong năm 2021. Theo đó, Phòng Tư pháp huyện đã chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn huyện với các hình thức phù hợp. Kết quả trong 06 tháng đầu năm 2021, đã lồng ghép tổ chức được 56 cuộc tuyên truyền với 50.972 lượt người tham gia; xây dựng và phát sóng trên hệ thống truyền thanh huyện với 07 chuyên mục, 12 tin bài. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn trong công tác PCTN.

2.2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương

⁽³⁾ Chỉ thị số 12/CT-TTg, ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW, của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Nghị quyết số 126/NQ-CP, ngày 29/11/2017 của Chính phủ; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quy định số 695-QĐ/TU, ngày 11/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý; Kế hoạch số 14-KH/TU, ngày 12/8/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU, ngày 19/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định hướng dẫn thi hành...

⁽⁴⁾ Kế hoạch số 241/KH-UBND, ngày 21/1/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*” trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong năm 2021.

thực hiện nghiêm túc việc công khai theo quy định của pháp luật đối với việc mua sắm tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý thu, chi tài chính, tài sản công; quản lý, sử dụng các khoản hỗ trợ, viện trợ, huy động; quản lý nhà nước về đất đai; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí... Việc thực hiện công khai, minh bạch của các cơ quan, đơn vị phải thực hiện nghiêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị đúng quy định.

b) Việc xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các tiêu chuẩn, chế độ, định mức ban hành. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định hiện hành, đưa ra giải pháp quản lý tài chính, tài sản, sử dụng lao động hợp lý, tăng thu, tiết kiệm chi nhằm tăng thêm thu nhập hợp pháp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Thực hiện nghiêm công tác công khai tài chính tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo dõi, giám sát quá trình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại cơ quan, đơn vị.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Qua thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác tại một số cơ quan, đơn vị chưa phát hiện có trường hợp nào nhận quà, sử dụng quà tặng sai quy định.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức: UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Theo đó, giao cho Phòng Nội vụ huyện tăng cường kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện⁽⁵⁾. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, không gây phiền hà, sách nhiễu, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, chất lượng phục vụ nhân dân ngày càng được nâng lên.

e) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: Ngày 01/7/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng đến ngày 15/8/2019 có hiệu lực thi hành và thay thế Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ. Tuy nhiên qua kiểm tra, rà soát, các nội dung tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chưa rõ ràng, chưa ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể, do đó chưa có cơ sở để triển khai thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn

⁽⁵⁾ Công văn số 301/UBND, ngày 26/5/2017 về đẩy mạnh thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; Kế hoạch số 68/KH-UBND, ngày 28/12/2018 của UBND huyện về việc thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đăk Tô năm 2019.

vị do mình quản lý, phụ trách: UBND huyện thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; yêu cầu thủ trưởng đơn vị luôn chủ động phòng ngừa tham nhũng trong hoạt động chuyên môn, quản lý của cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò lãnh đạo và tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm không có trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nào phải xem xét, xử lý trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

g) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập: Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Tiếp tục triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, 100% các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai mạng nội bộ; sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice; ứng dụng chữ ký số... Qua đó đã rút ngắn thời gian chuyển, nhận văn bản, giảm thiểu chi phí trong phát hành văn bản giấy, góp phần hiện đại hóa nền hành chính công, hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo và nâng cao hiệu quả trong quá trình cải cách thủ tục hành chính.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Tổng số cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện là 84 đơn vị; trong đó thực hiện trả lương qua tài khoản 84/84 đơn vị, đạt tỷ lệ 100%.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng.

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đến thời điểm hiện nay chưa phát hiện hành vi tham nhũng.

3.2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Trong 6 tháng đầu năm 2021, đã triển khai thực hiện 02 cuộc thanh tra hành chính đối với 09 đơn vị⁽⁶⁾ theo kế hoạch được phê duyệt. Đến nay, đã ban hành kết luận đối với 01 cuộc thanh tra, 01 cuộc đang trong thời hạn thanh tra. Qua hoạt động thanh tra, không có trường hợp nào phải xem xét xử lý do liên quan đến tham nhũng.

3.3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong kỳ, tổng số đơn thư phát sinh

⁽⁶⁾ Trong đó: 01 cuộc thanh tra nguồn vốn NTM đối với 08 xã; 01 cuộc thanh tra thu, chi tài chính đối với 01 đơn vị trường TH Lương Thế Vinh.

trên địa bàn huyện là 55 đơn, trong đó: kiến nghị, phản ánh 48 đơn; tranh chấp 07 đơn. Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa phát hiện trường hợp nào có dấu hiệu về tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN: Công tác thực hiện pháp luật về PCTN được các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, đồng bộ gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về PCTN; đồng thời, hàng năm đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện PCTN; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm chủ động ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình, góp phần thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

II. CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ.

1. Công tác chỉ đạo điều hành.

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Công văn số 264/UBND-KT ngày 03/02/2017 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020.

1.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Căn cứ các quy định pháp luật⁽⁷⁾, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh⁽⁸⁾, ngay từ đầu năm 2021, UBND huyện đã xây dựng chương trình số 08/CTr-UBND, ngày 26/01/2021 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình chi tiết về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành nhiệm vụ thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát kiểm toán về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện thường xuyên phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan đơn vị, địa

⁽⁷⁾ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/3/2013; Nghị định 84/2014/NĐ-CP, ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC, ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều Nghị định 84/2014/NĐ-CP, ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Quyết định số 2544/QĐ-TTg, ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 122/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021 và lùi thời gian ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho thời kỳ ổn định ngân sách mới sang năm 2021.

⁽⁸⁾ Quyết định số 304/QĐ-UBND, ngày 13/4/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2020.

phương theo kế hoạch được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Qua công tác thanh tra phát hiện số tiền sai phạm 83.518.304 đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 37.834.350 đồng, yêu cầu thi công bổ sung khối lượng công trình số tiền 45.683.954 đồng.

2. Kết quả Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trên các lĩnh vực.

2.1. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Ngay sau khi có quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách của UBND tỉnh (vào tháng 12). UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu phân bổ giao dự toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, đúng định mức, trong quá trình thực hiện thẩm định dự toán kinh phí ngân sách nhà nước cho các xã, thị trấn, các đơn vị thuộc huyện kịp thời, khoa học, đúng định mức và sát thực tế; đồng thời quán triệt hướng dẫn các cơ quan hành chính sự nghiệp, các xã, thị trấn chấp hành tiết kiệm chống lãng phí.

2.2. Thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Quản lý sử dụng phương tiện đi lại, thiết bị làm việc, thông tin liên lạc và mua sắm sửa chữa:

- Việc trang bị, mua sắm xe ô tô thực hiện theo quyết định của Tỉnh cho các cơ quan, đơn vị thuộc huyện quản lý đảm bảo trang bị đủ xe theo đúng định mức tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP, ngày 11/01/2019 quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng xe ô tô. Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND, ngày 22/11/2019 và Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND, ngày 15/12/2019 của UBND tỉnh Kon Tum.

- Việc trang bị, mua sắm, sửa chữa thường xuyên tại các đơn vị dự toán trên địa bàn huyện thực hiện theo đúng quy định và định mức được quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg, ngày 31/12/2017 của Thủ tướng chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện không mua sắm sửa chữa lớn tài sản cố định (*Không bao gồm mua sắm công cụ, dụng cụ thường xuyên của các đơn vị sử dụng dự toán chi thường xuyên đã giao cho các cơ quan, đơn vị trong dự toán đầu năm*).

- Việc quản lý, sử dụng và sửa chữa phương tiện đi lại, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc thực hiện đúng định mức, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, chế độ quy định, hầu hết các đơn vị đều có ý thức bảo quản, sử dụng tài sản công, trong quá trình sử dụng, ít hư hỏng, sửa chữa không đáng kể, chủ yếu bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ từ nguồn kinh phí giao đầu năm cho đơn vị.

b) Quản lý chi thường xuyên:

- Về sử dụng ngân sách 6 tháng đầu năm 2021 các đơn vị dự toán thực hiện theo đúng dự toán được giao. Hầu hết các khoản chi phát sinh ngoài định mức, theo nhu cầu nhiệm vụ thực tế phát sinh của các đơn vị dự toán trong năm được chi đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Về chi tiêu hội nghị thực hiện theo chế độ quy định tại Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND, ngày 21/7/2017 và Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND

ngày 18/7/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Công tác rà soát phân bổ vốn đầu tư: Hàng năm phân bổ vốn đầu tư trên cơ sở bố trí vốn tập trung, có trọng tâm, trọng điểm bảo đảm đầu tư có hiệu quả và đúng định hướng của tỉnh.

- Công tác đấu thầu trong dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản của các đơn vị với 18 gói thầu, tổng giá trị đấu thầu: 14.116.086.000 đồng, kết quả đấu thầu: 14.028.797.908 đồng. Số kinh phí tiết kiệm được qua hình thức đấu thầu 87.288.092 đồng.

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành đã phê duyệt quyết toán 21 công trình với tổng giá trị 30.861.160.000 đồng tiết kiệm qua công tác quyết toán dự án hoàn thành 22.181.000 đồng. Trong đó, giảm trừ thanh toán 22.181.000 đồng.

c) Công tác quản lý tài sản công:

- Trong quản lý trụ sở làm việc, nhà công vụ thực hiện tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND, ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh Kon Tum về phân cấp quản lý tài sản công. Năm 2021 trên địa bàn huyện không có diện tích trụ sở, nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích và thu hồi điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu.

- Quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên. Về quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên thiên nhiên thực hiện theo đúng trình tự, quy hoạch, thủ tục và các chế độ quy định tại Luật đất đai ban hành năm 2013; Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017.

d) Đào tạo quản lý, sử dụng lao động:

- Về công tác đào tạo: Tất cả nội dung, chương trình học của các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn phù hợp với tình hình thực tế của huyện, chương trình đào tạo tương đối hợp lý, hình thức vừa học vừa làm đã tạo nhiều thuận lợi cho cán bộ, công chức được cử đi học. Sau khi được cử đi đào tạo, một số cán bộ, công chức đã nâng cao phát huy được trình độ chuyên môn và năng lực của mình, đáp ứng được yêu cầu công việc được giao, giải quyết các công việc đến nơi đến chốn, có khoa học và nhanh hơn trước, hiệu quả công việc ngày càng được nâng lên.

- + Nguồn kinh phí đào tạo 6 tháng đầu năm 2021, UBND huyện đã giao cho Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện và Phòng Nội vụ huyện với kinh phí: 497.000.000 đồng nhằm đào tạo cán bộ, công chức đã học các lớp đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ theo quyết định của UBND huyện; việc hỗ trợ một phần kinh phí được thực hiện hợp lý, đúng quy định của nhà nước tạo cho cán bộ công chức an tâm học tập, đạt kết quả tốt.

- + Số cán bộ, công chức được UBND huyện cử đi đào tạo, khi hoàn thành chương trình của khoá học được bố trí sắp xếp công việc phù hợp với trình độ

chuyên môn đã được đào tạo, vì vậy tất cả đều phát huy tốt năng lực của mình, nhiệt tình trong công tác, giải quyết công việc khoa học, tham mưu tốt cho lãnh đạo trong nhiều lĩnh vực.

- Về công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức: thực hiện theo Quyết định số 857/QĐ-UBND, ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Kon Tum. Trong 6 tháng đầu năm 2021: Tổng số biên chế công chức và cán bộ hợp đồng trong biên chế hiện có: 83 (*trong đó biên chế quản lý hành chính Nhà nước: 80; hợp đồng theo Nghị định 68: 03*).

Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021: Tổng số biên chế viên chức và hợp đồng trong biên chế hiện có: 43 (*trong đó biên chế sự nghiệp: 41; hợp đồng theo Nghị định 68: 01; Hội đặc thù: 01*)

- Đối với ngành Giáo dục: Thực hiện sự phân cấp về xét tuyển dụng viên chức, căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu giáo viên và nhân viên của các trường trên địa bàn huyện, trong năm học 2021-2022, UBND huyện đã triển khai xét tuyển dụng giáo viên và nhân viên thuộc ngành giáo dục. Sau khi có kết quả thẩm định danh sách trúng tuyển của tỉnh, UBND huyện giao cho Phòng Giáo dục huyện tiến hành hợp đồng thử việc và phân công công tác cho số giáo viên và nhân viên theo đúng trình độ chuyên môn đã được tuyển, không phân công nhiệm vụ trái với chuyên môn được đào tạo. Hiện đã thực hiện 979 biên chế, trong đó: MN: 312; TH: 388; THCS: 279.

- Việc sử dụng thời gian lao động của cán bộ, công chức: Thực hiện tốt nội dung về thời gian làm việc theo quy định trong Bộ Luật lao động, thời gian qua cán bộ, công chức của huyện luôn chấp hành tốt thời gian làm việc 8 giờ trong một ngày và 40 giờ trong một tuần. Thực hiện Công văn số 1665/UBND-TH, ngày 15/08/2007 của UBND tỉnh về việc tổ chức làm việc vào ngày thứ 7 hàng tuần để tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính. Trên địa bàn huyện có UBND thị trấn Đăk Tô do đặc thù khối lượng công việc phát sinh lớn nên triển khai thực hiện làm việc vào ngày thứ 7 hàng tuần.

- Về chấp hành kỷ luật lao động của cán bộ, công chức: Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị đề ra, hạn chế các hành vi vi phạm kỷ luật lao động trong các cơ quan chuyên môn.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG; THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ.

1. Ưu điểm:

- UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác PCTN. Qua triển khai thực hiện đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân đối với công tác đấu tranh PCTN ngày càng nâng lên; góp phần nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN trên địa bàn huyện. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng đã trở thành việc làm thường xuyên đối với nhiều cơ quan, đơn vị và từng bước phát huy tác dụng; Đơn thư, tin báo tố cáo hành vi tiêu cực, tham nhũng đã được các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý kịp thời; kết quả giải quyết khách quan, đúng quy định; qua đó góp phần tạo

thêm niềm tin của nhân dân vào chính quyền địa phương các cấp trong công tác PCTN. Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai thực hiện thường xuyên, qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện các sai phạm trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính - kế toán, đầu tư xây dựng cơ bản... qua đó đã kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, phòng ngừa sai phạm tại các đơn vị được thanh tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt được những kết quả nhất định, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đã có chuyển biến về ý thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài sản; trang thiết bị được cấp phát, mua sắm, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và góp phần tiết kiệm cho ngân sách nhà nước; các quy định về công khai minh bạch chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện trong các lĩnh vực như sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng... từng bước đi vào nề nếp.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm đúng mức đến công tác đấu tranh PCTN. Chưa thật sự đưa công tác PCTN làm nhiệm vụ thường xuyên tại cơ quan, đơn vị mình, địa phương mình.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa xây dựng chỉ tiêu kế hoạch tiết kiệm cụ thể, chưa xác định được các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm cần tập trung thực hiện tiết kiệm, chưa bám sát vào đặc điểm, đặc thù của đơn vị, địa phương để đặt ra chương trình hành động thiết thực, hiệu quả.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021.

1. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng:

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCTN trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung ở các lĩnh vực như: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm tài sản công; quản lý các dự án có nguồn vốn từ ngân sách... nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng. Thường xuyên rà soát việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, đảm bảo các kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, triệt để, đúng thời hạn quy định.

- Phát huy vai trò người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trong việc quản lý, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực thi nhiệm vụ của công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, đặc biệt là việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, quy trình nghiệp vụ.

2. Đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thi hành công vụ.

- Xác định nhiệm vụ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ

thường xuyên của đơn vị, địa phương. Triển khai phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đầy đủ các quy định về công khai minh bạch để tạo điều kiện cho việc thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để điều chỉnh, xử lý kịp thời những sai phạm trong thi công, xây dựng công trình.

- Các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

3. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, gắn với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Thực hiện nghiêm công tác công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh như: Bồi thường, giải phóng mặt bằng; quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên khoáng sản; quản lý tài chính; xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công; công tác tổ chức cán bộ...

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời ngăn chặn, phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong 6 tháng đầu năm 2021; phương hướng, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021. UBND huyện báo cáo trước kỳ họp thứ Hai HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Ban Pháp chế, HĐND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đặng Hoàng Nam